



BỘ XÂY DỰNG
CỤC KINH TẾ - QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CHUYÊN ĐỀ 3:

HƯỚNG DẪN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

HÀ NỘI, 2025



101001101001000010101

101001101001000010101

101001101001000010101



TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH

- 1. Thẩm quyền thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;**
- 2. Hồ sơ thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;**
- 3. kết quả thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;**
- 4. Nội dung, kết quả thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng;**
- 5. Triển khai thực hiện**

01000010101

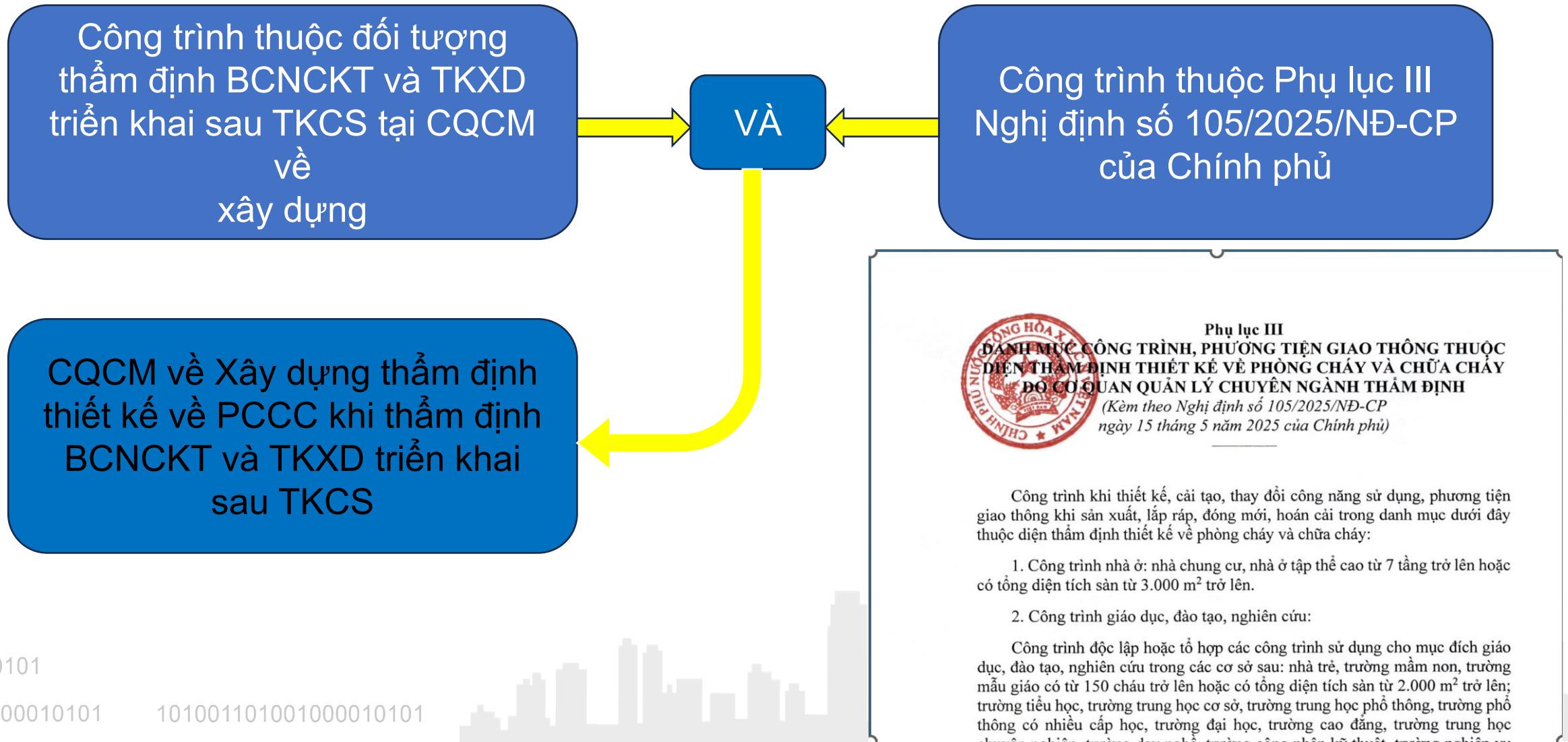
101001000010101

101001101001000010101



1. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

ĐỐI TƯỢNG THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC TẠI CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG

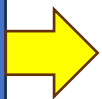


1. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

A. BƯỚC BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

KHOẢN 1 ĐIỀU 16 LUẬT PCCC VÀ CNCH

CO' QUAN
CHUYÊN
MÔN
VỀ
XÂY
DỰNG



a) Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy;
b) Đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
c) Giải pháp thoát nạn;
d) Dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;
đ) Giải pháp chống khói

e) Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy;
g) Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.



NGƯỜI
QUYẾT ĐỊNH
ĐẦU TƯ
(trong trường
hợp không
thuộc đối
tượng thẩm
định của
CQCM về XD)

01000010101

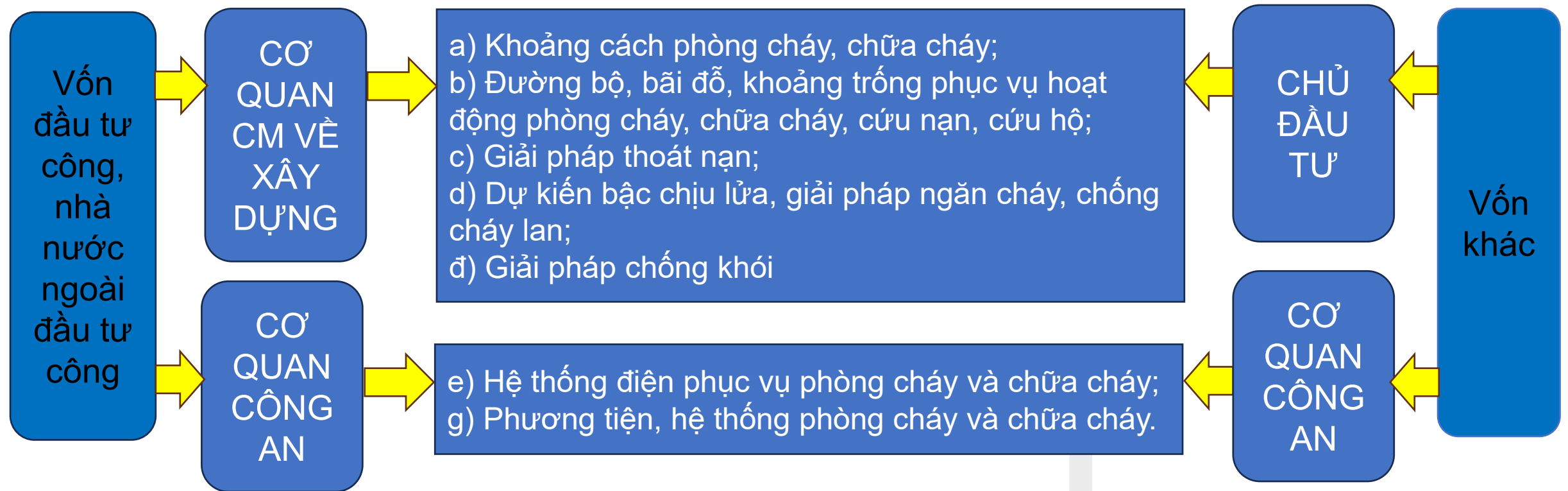
101001000010101

101001101001000010101

1. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

B. BƯỚC THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

KHOẢN 1 ĐIỀU 16 LUẬT PCCC VÀ CNCH



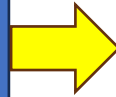
Trường hợp công trình (không phân biệt nguồn vốn) không thuộc diện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS tại cơ quan chuyên môn về xây dựng và thiết kế về PCCC tại cơ quan công an, chủ đầu tư tổ chức thẩm định các nội dung tại khoản 1 Điều 16 Luật PCCC và CNCH

1. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

C. BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

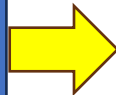
KHOẢN 1 ĐIỀU 16 LUẬT PCCC VÀ CNCH

NGƯỜI
QUYẾT
ĐỊNH
ĐẦU
TƯ



- a) Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy;
- b) Đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
- c) Giải pháp thoát nạn;
- d) Dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;
- đ) Giải pháp chống khói

CƠ
QUAN
CÔNG
AN



- e) Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy;
- g) Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

1. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

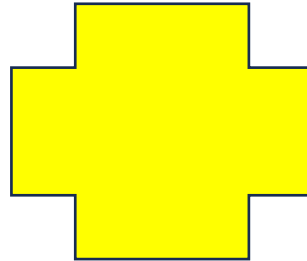
D. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG



2. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

A. BƯỚC BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

HỒ SƠ BÁO CÁO NGHIÊN
CỨU KHẢ THI THEO PHÁP
LUẬT VỀ XÂY DỰNG



HỒ SƠ THIẾT KẾ VỀ PCCC
THEO PHÁP LUẬT VỀ PCCC
(điểm a khoản 3 Điều 6 NBĐ 105)



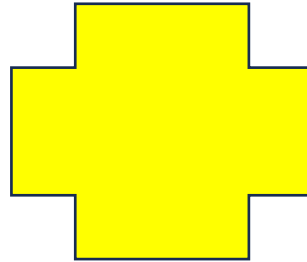
HỒ SƠ THIẾT KẾ VỀ PCCC
ĐƯỢC LỒNG GHÉP TRONG
HỒ SƠ BCNCKT KHI TRÌNH
THẨM ĐỊNH

a) Nội dung về phòng cháy và chữa cháy được thể hiện trong Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng bao gồm: danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, loại, cấp công trình sử dụng trong việc tính toán; bảng tổng hợp kết quả tính toán các tiêu chí đánh giá về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại các điểm a, b và điểm c khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phương án dự kiến bậc chịu lửa; phương án đề xuất giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; phương án đề xuất thoát khói cho nhà, gian phòng và hệ thống cung cấp không khí bảo vệ chống khói; bản vẽ thiết kế thể hiện các nội dung về kích thước, thông số kỹ thuật và vật liệu chủ yếu được sử dụng gồm tổng mặt bằng công trình hoặc bản vẽ phương án tuyến công trình đối với công trình xây dựng theo tuyến, mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt công trình hoặc các bản vẽ theo yêu cầu chuyên ngành thể hiện kích thước, thông số kỹ thuật của công trình, sơ đồ nguyên lý về hệ thống phòng cháy và chữa cháy, các bản vẽ khác theo yêu cầu của công trình; thuyết minh về giải pháp thiết kế đáp ứng yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

2. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PCCC

B. BƯỚC THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

HỒ SƠ BÁO CÁO NGHIÊN
CỨU KHẢ THI THEO PHÁP
LUẬT VỀ XÂY DỰNG



HỒ SƠ THIẾT KẾ VỀ PCCC
THEO PHÁP LUẬT VỀ PCCC
(điểm b khoản 3 Điều 6 NBĐ 105)



a) Đối với công trình phải thẩm định tại CQCM Về XD và thẩm định thiết kế về PCCC tại cơ quan Công an, CĐT được nộp đồng thời hồ sơ thẩm định đến CQCM Về XD và hồ sơ thẩm định đến cơ quan Công an.

b) Trường hợp không thuộc đối tượng phải thẩm định tại CQCM Về XD, Chủ đầu tư nộp hồ sơ thiết kế về PCCC tới cơ quan Công an để được thẩm định các nội dung quy định tại điểm e và điểm g khoản 2 Điều 16 Luật PCCC

b) Nội dung về phòng cháy và chữa cháy được thể hiện trong thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở bao gồm: danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, loại, cấp công trình sử dụng trong việc tính toán; kết quả tính toán chi tiết, đầy đủ các cấu kiện, bộ phận của công trình đảm bảo yêu cầu về ngăn cháy, chống cháy lan và bảng tính kèm theo; bảng tổng hợp kết quả tính toán thể hiện tiêu chí đánh giá an toàn phòng cháy và chữa cháy gồm các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bản vẽ thiết kế xây dựng về phòng cháy và chữa cháy phải thể hiện được các nội dung về kích thước, thông số kỹ thuật và vật liệu được sử dụng, đảm bảo đủ điều kiện để đánh giá đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ PCCC

A. BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

Tại Bước BCNCKT ĐTXD không yêu cầu bắt buộc chủ đầu tư phải tổ chức thẩm tra.

Tại khoản 6 Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, cơ quan chuyên môn về xây dựng được yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để thẩm tra các nội dung phục vụ thẩm định, trong đó bao gồm nội dung đánh giá về:

- Sự phù hợp của giải pháp thiết kế về bảo đảm an toàn xây dựng;
- Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn cho công trình;
- Sự tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và các nội dung khác theo yêu cầu.

Nội dung Báo cáo thẩm tra tham khảo các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục I Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ PCCC

B. THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

Công trình xây dựng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng phải được thẩm tra theo quy định tại khoản 6 Điều 82 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 24 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14.

Nội dung báo cáo thẩm tra quy định tại điểm c khoản 5 Điều 43 và Mẫu số 09 Phụ lục I Nghị định 175/2024/NĐ-CP, trong đó bao gồm nội dung đánh giá sự tuân thủ các quy định về phòng, chống cháy, nổ.

Trên cơ sở hồ sơ thiết kế xây dựng kèm theo thuyết minh đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ do nhà thầu tư vấn đề xuất, nhà thầu thẩm tra lập bảng để đối chiếu việc đáp ứng yêu cầu đối với các chỉ tiêu được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ.

4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

THEO QUY ĐỊNH TẠI Luật PCCC và CNCH (khoản 1 Điều 16)

Điểm a: Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy

Điểm b: Đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

Điểm c: Giải pháp thoát nạn

Điểm d: Dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan

Điểm đ: Giải pháp chống khói

4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

THEO QUY ĐỊNH TẠI Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (khoản 2 Điều 16)

Điểm a

Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy giữa các công trình, hạng mục công trình trong cùng lô đất.

Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy từ công trình, hạng mục công trình đến công trình tiếp giáp hoặc ranh giới khu đất.

Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy từ công trình, hạng mục công trình đến các đối tượng tiếp giáp theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

1000010101

101001000010101

101001101001000010101

4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP

Điểm b

6.2.1.2 Bãi đỗ xe chữa cháy phải có chiều rộng thông thủy bảo đảm khả năng đi vào để triển khai các phương tiện chữa cháy phù hợp với chiều cao PCCC và nhóm nguy hiểm cháy theo công năng của nhà như quy định tại Bảng 14.

Bảng 14 - Kích thước bãi đỗ xe chữa cháy

Nhóm nguy hiểm cháy theo công năng của nhà / Chỉ tiêu kích thước bãi đỗ	Kích thước bãi đỗ xe chữa cháy, m, tương ứng theo chiều cao PCCC của nhà, m		
	≤ 15	> 15 và ≤ 28 ¹⁾	> 28
1. Nhà nhóm F1.3			
a) Chiều rộng của bãi đỗ xe chữa cháy	Không yêu cầu	≥ 6	≥ 6
b) Chiều dài của bãi đỗ xe chữa cháy	Không yêu cầu	≥ 15	≥ 15
2. Các nhóm nhà còn lại			
a) Chiều rộng của bãi đỗ xe chữa cháy	Không yêu cầu	≥ 6	≥ 6
b) Chiều dài của bãi đỗ xe chữa cháy	Theo Bảng 15 và Bảng 16	Theo Bảng 15 và Bảng 16	Theo Bảng 15 và Bảng 16

¹⁾ Không yêu cầu có bãi đỗ xe chữa cháy đối với nhà có số người sử dụng trên mỗi tầng, tính theo Bảng G 9 (Phụ lục G), không vượt quá 50 người và khoảng cách từ đường cho xe chữa cháy đến họng tiếp nước vào nhà không được lớn hơn 18 m.

Đường, bãi
đỗ, vị trí, lối
vào để tiếp
cận và tổ chức
các hoạt động
chữa cháy,
cứu nạn, cứu
hộ

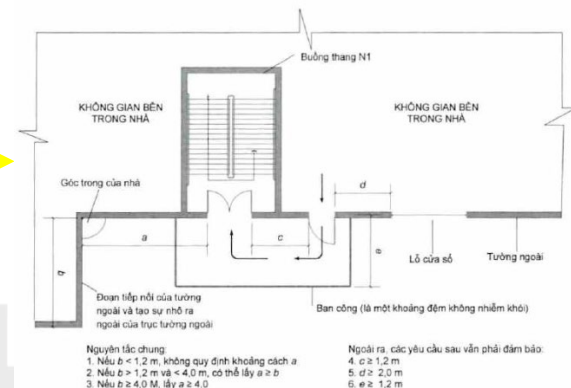
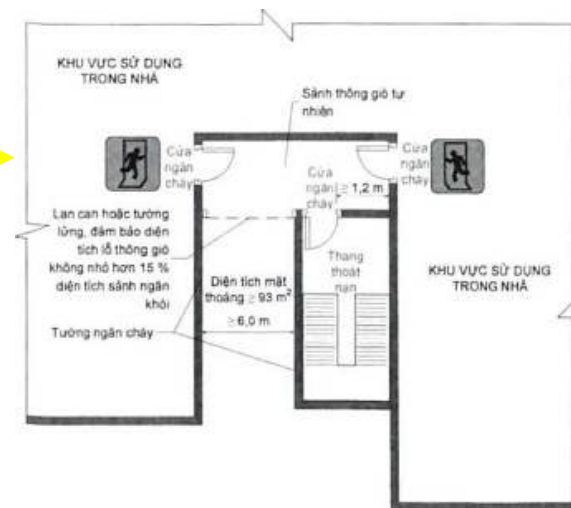
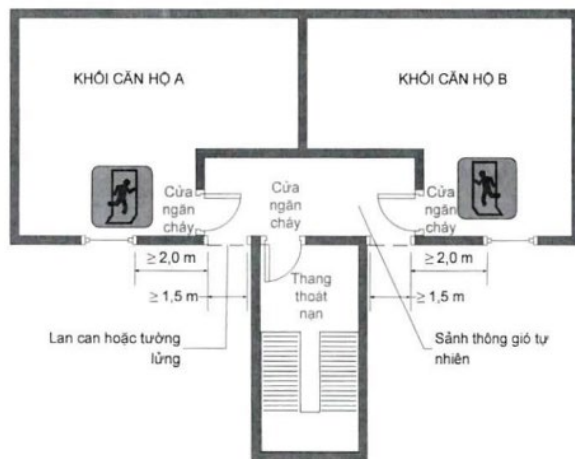
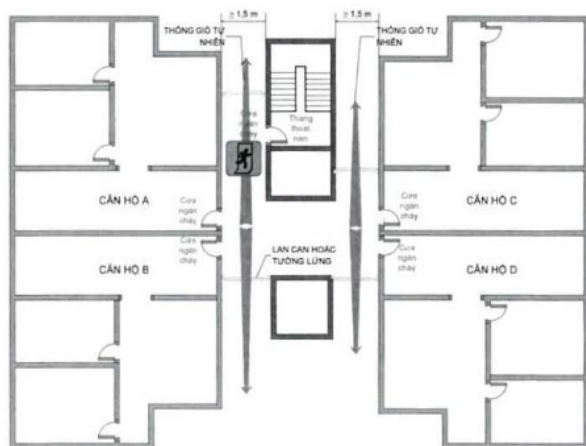


4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP

Điểm c

Lối thoát nạn, đường thoát nạn, thang bộ thoát nạn, thang máy chữa cháy, lối ra khẩn cấp, lối ra mái, gian lánh nạn.



1000010101

101001000010

4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP

Điểm d

Bậc chịu lửa phù hợp với quy mô, công năng của công trình; giải pháp phân chia khoang cháy.

bố trí mặt bằng, công năng, hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ, các bộ phận, cấu kiện, hệ thống kỹ thuật trong công trình để hạn chế, ngăn chặn sự hình thành, phát triển và lan truyền của đám cháy.

Bảng 4 - Bậc chịu lửa của nhà

Bậc chịu lửa của nhà	Giới hạn chịu lửa của kết cấu nhà, không nhỏ hơn						
	Các bộ phận chịu lực của nhà	Tường ngoài không chịu lực	Sàn giữa các tầng (bao gồm cả sàn tầng áp mái và sàn trên tầng hầm)	Bộ phận của mái trong nhà không có tầng áp mái		Kết cấu buồng thang bộ	
				Tấm lợp (kể cả tấm lợp có lớp cách nhiệt)	Giàn, dầm, xà gỗ	Tường trong	Bàn thang và chiếu thang
I	R 120	E 30	REI 60	RE 30	R 30	REI 120	R 60
II	R 90	E 15	REI 45	RE 15	R 15	REI 90	R 60
III	R 45	E 15	REI 45	RE 15	R 15	REI 60	R 45
IV	R 15	E 15	REI 15	RE 15	R 15	REI 45	R 15
V	Không quy định						

CHÚ THÍCH 1: Trong các nhà có bậc chịu lửa I, II, III thì sàn và trần của tầng hầm, tầng nửa hầm phải làm bằng vật liệu không cháy và có giới hạn chịu lửa ít nhất REI 90. Sàn các tầng 1 và tầng trên cùng phải làm bằng vật liệu có tính cháy không thấp hơn Ch1.

CHÚ THÍCH 2: Trong các nhà có bậc chịu lửa IV, V thì sàn của tầng hầm hay tầng nửa hầm phải làm bằng vật liệu có tính cháy không thấp hơn Ch1 và có giới hạn chịu lửa không dưới REI 45.

CHÚ THÍCH 3: Đối với nhà có 2 hoặc 3 tầng hầm (nhà thuộc nhóm F1.3 và nhà hỗn hợp) thì các cấu kiện, kết cấu chịu lực ở tầng hầm phải có giới hạn chịu lửa tối thiểu R 120.

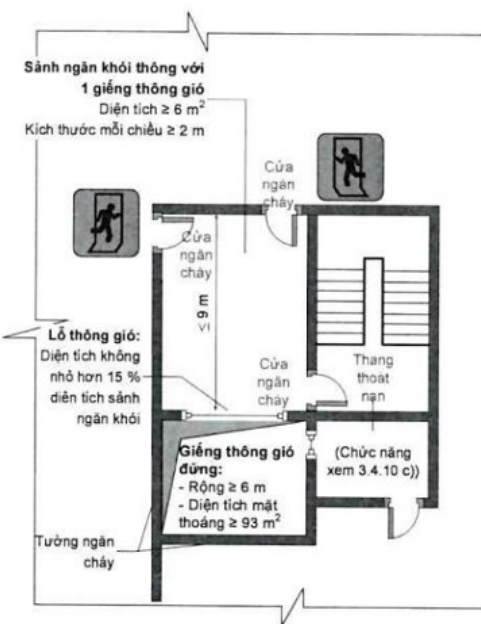
CHÚ THÍCH 4: Trong các phòng có sản xuất hay bảo quản các chất lỏng cháy được thì sàn phải làm bằng vật liệu không cháy.

4. CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH PCCC CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

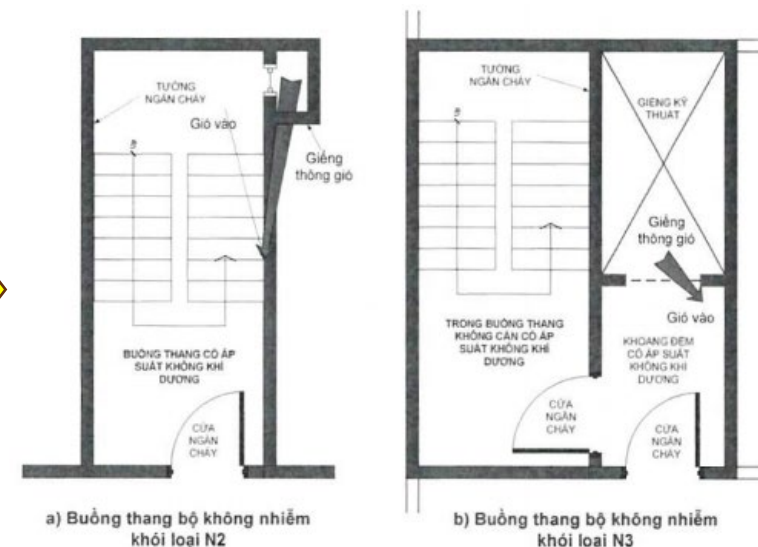
Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP

Điểm đ Giải pháp chống khói

Phương án
thoát khói
cho nhà, gian
phòng.



Hệ thống
cung cấp
không khí
bảo vệ chống
khói cho
giếng thang
máy, buồng
thang bộ,
khoang đệm.



4. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CỦA CQCM VỀ XÂY DỰNG

A. BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

Trên cơ sở thành phần hồ sơ về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có), cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định các **giải pháp, phương án** thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trong Báo cáo nghiên cứu khả thi theo khoản 2 Điều 6 NĐ 105.

B. THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

Trên cơ sở thành phần hồ sơ về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và nội dung Báo cáo kết quả thẩm tra, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định **nội dung chi tiết, các tiêu chí đánh giá an toàn PCCC** của thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

5. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương khẩn trương nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời:

- Tổ chức quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn về xây dựng theo các nội dung trên, các nội dung tại Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ và quy định pháp luật có liên quan;

- Quan tâm kiện toàn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho các cán bộ, công chức đảm nhận các công việc có liên quan đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ kể từ ngày 01/7/2025 (thời điểm Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có hiệu lực).

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN



101001101001000010101

101001101001000010101

101001101001000010101

